

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

- Tên dự án: Trang bị tổng đài hotline cho Trung tâm Điều hành SCADA đồng bộ với hệ thống của EVN.

- Tên gói thầu: Trang bị tổng đài hotline cho Trung tâm Điều hành SCADA đồng bộ với hệ thống của EVN.

- Địa điểm thực hiện dự án:

- Trung tâm điều khiển chính MCC của Trung tâm Điều hành SCADA tại địa chỉ: 72 Hai Bà Trưng, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Trung tâm điều khiển dự phòng BCC của Trung tâm Điều hành SCADA tại địa chỉ: Km 09 Xa lộ Hà Nội (đường số 02), Phường Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

STT	Danh mục	Mô tả	Đơn vị	Số lượng	Thời gian thực hiện gói thầu	Ghi chú
I	Cơ sở hạ tầng cho hệ thống tổng đài				Trong vòng	
1	Thiết bị tổng đài chính	- Thiết bị tổng đài chính, tương thích với phần mềm của hệ thống tổng đài ở mục II.1. - Dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật chính hãng 24/7 trong 01 năm. - Dịch vụ bảo hành phần cứng trong 03 năm.	Bộ	01	110 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực, trong đó: - Thời gian cung cấp, nghiệm thu hàng hóa:	Lắp đặt tại MCC (Nút thoại 1)
2	Thiết bị tổng đài dự phòng	- Thiết bị tổng đài dự phòng, tương thích với phần mềm của hệ thống tổng đài ở mục II.1.	Bộ	01	trong vòng 60 ngày kể từ ngày hợp	Lắp đặt tại BCC (Nút thoại 2)

		- Dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật chính hãng 24/7 trong 01 năm. - Dịch vụ bảo hành phần cứng trong 03 năm.			đồng có hiệu lực. - Thời gian triển khai, nghiệm thu	
3	Thiết bị quản trị tổng đài	- Thiết bị quản trị tổng đài, tương thích với phần mềm của hệ thống tổng đài ở mục II.1. - Dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật chính hãng 24/7 trong 01 năm. - Dịch vụ bảo hành phần cứng trong 03 năm.	Bộ	01	bàn giao sản phẩm: trong vòng 110 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.	Lắp đặt tại MCC
4	Thiết bị Gateway trung kế	- Thiết bị Gateway trung kế, tương thích với phần mềm của hệ thống tổng đài ở mục II.1. - Dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật chính hãng 24/7 trong 01 năm. - Dịch vụ bảo hành phần cứng trong 03 năm.	Bộ	01		Lắp đặt tại MCC
5	Thiết bị Bàn điều hành	- Thiết bị Bàn điều hành, tương thích với phần mềm của hệ thống tổng đài ở mục II.1. - Đi kèm đầy đủ các thiết bị phụ trợ: handset, đế handset, loa ngoài, microphone,...v.v - Dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật chính hãng 24/7 trong 01 năm.	Bộ	04		Lắp đặt tại MCC 02 bộ. Lắp đặt tại BCC 02 bộ.

		- Dịch vụ bảo hành phần cứng trong 03 năm.				
6	Thiết bị Quản lý hệ thống Bàn điều hành và Cấu hình tính năng	- Thiết bị Quản lý hệ thống Bàn điều hành và Cấu hình tính năng, tương thích với phần mềm của hệ thống tổng đài ở mục II.1. - Dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật chính hãng 24/7 trong 01 năm. - Dịch vụ bảo hành phần cứng trong 03 năm.	Bộ	01		Lắp đặt tại MCC. Là thiết bị System Manager quản lý các bàn điều hành, cấu hình tính năng.
7	Thiết bị Quản lý các kênh kết nối tổng đài	- Thiết bị Quản lý các kênh kết nối tổng đài, tương thích với phần mềm của hệ thống tổng đài ở mục II.1. - Dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật chính hãng 24/7 trong 01 năm. - Dịch vụ bảo hành phần cứng trong 03 năm.	Bộ	01		Lắp đặt tại MCC. Là thiết bị quản lý các kênh kết nối tổng đài.
8	Thiết bị ghi âm điện thoại	- Thiết bị ghi âm điện thoại cho 500 số điện thoại của tổng đài, tương thích với phần mềm của hệ thống ghi âm tổng đài ở mục II.1. - Thời gian truy xuất ghi âm điện thoại ít nhất 6 tháng. - Dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật chính hãng 24/7 trong 01 năm. - Dịch vụ bảo hành phần cứng 03 năm.	Bộ	01		- Lắp đặt tại MCC

II	Phần mềm cho hệ thống tổng đài					
1	Phần mềm cho hệ thống tổng đài	Gồm: - Bản quyền phần mềm cho Thiết bị tổng đài chính. - Bản quyền phần mềm cho Thiết bị tổng đài dự phòng chạy redundant với thiết bị chính. - Việc tự động chuyển đổi dự phòng giữa 2 tổng đài là không quá 5 ½ phút. - Bản quyền phần mềm khai thác 500 thiết bị IP Phone. - Bản quyền phần mềm cài cho Thiết bị trung kế Gateway. - Bản quyền phần mềm cài cho Thiết bị Quản lý hệ thống Bàn điều hành, cấu hình tính năng và Thiết bị quản lý các kênh kết nối tổng đài. - Bản quyền phần mềm cài cho Thiết bị Bàn điều hành. - Bản quyền phần mềm để tổng đài mở tối đa số lượng là 100 kênh thoại gọi đồng thời cùng lúc vào Trung tâm điều hành SCADA. - Bản quyền phần mềm cài cho Thiết bị ghi âm điện thoại. - Tất cả các bản quyền sử dụng vĩnh viễn.	Gói	01		

		- Dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật chính hãng 24/7 trong 01 năm.				
III	Dịch vụ đào tạo, thi công lắp đặt đưa hệ thống vào vận hành					
1	Dịch vụ đào tạo, thi công lắp đặt đưa hệ thống vào vận hành	Hệ thống trọn gói: - Thi công lắp đặt bao gồm các vật tư thiết bị đấu nối đến hệ thống hiện hữu. - Khai báo cấu hình, đưa hệ thống vào vận hành. - Đào tạo khai báo cấu hình thiết bị và vận hành hệ thống.	Gói	01		

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật: Thông số kỹ thuật của hàng hóa và dịch vụ liên quan phải đáp ứng theo Tập 3 – Yêu cầu kỹ thuật

1.3. Các yêu cầu khác

- Đáp ứng theo Hồ sơ yêu cầu kỹ thuật đính kèm.

- Đánh giá chất lượng VTTB trong giai đoạn vận hành: các VTTB sau khi được mua sắm, lắp đặt sẽ tiếp tục được đánh giá chất lượng theo quy định của EVN trong quá trình vận hành, bao gồm cả giai đoạn bảo hành và sau bảo hành.

Mục 2. Bản vẽ: Không có

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có: Theo E-ĐKC 21.1 – Điều kiện cụ thể hợp đồng

TẬP 3 – YÊU CẦU KỸ THUẬT VÀ TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ

Handwritten signature and initials in blue ink.

MỤC LỤC

I. Yêu cầu kỹ thuật

1. Giới thiệu chung

2. Yêu cầu kỹ thuật

II. Tiêu chuẩn đánh giá

1. Phương pháp đánh giá

3. Tiêu chí đánh giá yêu cầu về kỹ thuật

Handwritten signatures and initials in blue ink at the bottom right corner.

Yêu cầu chung

1. Giới thiệu chung

a. Nội dung

Dự án “Trang bị tổng đài hotline cho Trung tâm Điều hành SCADA đồng bộ với hệ thống của EVN” nhằm mục tiêu:

- Thay thế tổng đài Cisco CUCM hiện hữu đã lạc hậu về chất lượng và độ tin cậy, đồng thời hết số lượng license, bằng loại tương thích tốt, đồng bộ với EVNICT và các Trung tâm Điều độ Hệ thống điện miền:

- Cấu hình các IP Phone hiện hữu tại các TBA 110kV vào hệ thống tổng đài mới và đầu số mới.
- Cấu hình các IP Phone hiện hữu tại các OCC vào hệ thống tổng đài mới và đầu số mới.
- Cấu hình các IP Phone hiện hữu tại MCC và BCC vào hệ thống tổng đài mới và đầu số mới.
- Cấu hình các IP Phone hiện hữu tại phòng Kỹ thuật Hệ thống mạng của SPCIT vào hệ thống tổng đài mới và đầu số mới.
- Cấu hình các IP Phone hiện hữu ở Ban Kỹ thuật vào hệ thống tổng đài mới và đầu số mới.
- Cấu hình PSTN tổng đài với hệ thống mạng điện thoại cố định công cộng, kết nối các điện thoại cố định.
- Cấp các số điện thoại IP Phone theo quy hoạch đầu số EVN là 9xxxx gọi điều hành sản xuất mạng tổng đài 5 số của EVN giữa các đơn vị trong EVN với nhau.
- Đầu nối đầu số điện thoại cố định (028)36220087 vào hệ thống tổng đài mới.
- Kết nối trung kế PRI với tổng đài EVNICT tại Trung tâm Điều độ Hệ thống điện miền Nam (SSO) để thông mạng tổng đài với toàn mạng tổng đài nội bộ EVN.

- Các số điều hành EVN mới được cấp trên tổng đài mới EVNSPC và gọi ra ngoài qua trung kế PRI kết nối với tổng đài EVNICT đặt tại SSO.

- Các đơn vị bên ngoài gọi vào các số cấp mới cho EVNSPC qua trung kế PRI kết nối với tổng đài EVNICT đặt tại SSO.

b. Địa điểm thực hiện

- Trung tâm điều khiển chính MCC của Trung tâm Điều hành SCADA tại địa chỉ: 72 Hai Bà Trưng, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Trung tâm điều khiển dự phòng BCC của Trung tâm Điều hành SCADA tại địa chỉ: Km 09 Xa lộ Hà Nội (đường số 02), Phường Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

c. Quy mô

STT	Danh mục	Mô tả	Đơn vị	Số lượng	Ghi chú
I	Cơ sở hạ tầng cho hệ thống tổng đài				
1	Thiết bị tổng đài chính	- Thiết bị tổng đài chính, tương thích với phần mềm của hệ thống tổng đài ở mục II.1. - Dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật chính hãng 24/7 trong 01 năm. - Dịch vụ bảo hành phần cứng trong 03 năm.	Bộ	01	Lắp đặt tại MCC (Nút thoại 1)
2	Thiết bị tổng đài dự phòng	- Thiết bị tổng đài dự phòng, tương thích với phần mềm của hệ thống tổng đài ở mục II.1. - Dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật chính hãng 24/7 trong 01 năm. - Dịch vụ bảo hành phần cứng trong 03 năm.	Bộ	01	Lắp đặt tại BCC (Nút thoại 2)
3	Thiết bị quản trị tổng đài	- Thiết bị quản trị tổng đài, tương thích với phần mềm của hệ thống tổng đài ở mục II.1. - Dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật chính hãng 24/7 trong 01 năm. - Dịch vụ bảo hành phần cứng trong 03 năm.	Bộ	01	Lắp đặt tại MCC

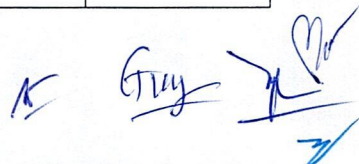



4	Thiết bị Gateway trung kế	- Thiết bị Gateway trung kế, tương thích với phần mềm của hệ thống tổng đài ở mục II.1. - Dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật chính hãng 24/7 trong 01 năm. - Dịch vụ bảo hành phần cứng trong 03 năm.	Bộ	01	Lắp đặt tại MCC
5	Thiết bị Bàn điều hành	- Thiết bị Bàn điều hành, tương thích với phần mềm của hệ thống tổng đài ở mục II.1. - Đi kèm đầy đủ các thiết bị phụ trợ: handset, đế handset, loa ngoài, microphone,...v.v - Dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật chính hãng 24/7 trong 01 năm. - Dịch vụ bảo hành phần cứng trong 03 năm.	Bộ	04	Lắp đặt tại MCC 02 bộ. Lắp đặt tại BCC 02 bộ.
6	Thiết bị Quản lý hệ thống Bàn điều hành và Cấu hình tính năng	- Thiết bị Quản lý hệ thống Bàn điều hành và Cấu hình tính năng, tương thích với phần mềm của hệ thống tổng đài ở mục II.1. - Dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật chính hãng 24/7 trong 01 năm.	Bộ	01	Lắp đặt tại MCC. Là thiết bị System Manager quản lý các bàn điều hành,

Gray

		- Dịch vụ bảo hành phần cứng trong 03 năm.			cấu hình tính năng.
7	Thiết bị Quản lý các kênh kết nối tổng đài	- Thiết bị Quản lý các kênh kết nối tổng đài, tương thích với phần mềm của hệ thống tổng đài ở mục II.1. - Dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật chính hãng 24/7 trong 01 năm. - Dịch vụ bảo hành phần cứng trong 03 năm.	Bộ	01	Lắp đặt tại MCC. Là thiết bị quản lý các kênh kết nối tổng đài.
8	Thiết bị ghi âm điện thoại	- Thiết bị ghi âm điện thoại cho 500 số điện thoại của tổng đài, tương thích với phần mềm của hệ thống ghi âm tổng đài ở mục II.1. - Thời gian truy xuất ghi âm điện thoại ít nhất 6 tháng. - Dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật chính hãng 24/7 trong 01 năm. - Dịch vụ bảo hành phần cứng 03 năm.	Bộ	01	- Lắp đặt tại MCC
II	Phần mềm cho hệ thống tổng đài				
1	Phần mềm cho hệ thống tổng đài	Gồm: - Bản quyền phần mềm cho Thiết bị tổng đài chính. - Bản quyền phần mềm cho Thiết bị tổng đài dự phòng chạy redundant với thiết bị chính.	Gói	01	

K. Gray



		- Việc tự động chuyển đổi dự phòng giữa 2 tổng đài là không quá 5 ½ phút. - Bản quyền phần mềm khai thác 500 thiết bị IP Phone. - Bản quyền phần mềm cài cho Thiết bị trung kế Gateway. - Bản quyền phần mềm cài cho Thiết bị Quản lý hệ thống Bàn điều hành, cấu hình tính năng và Thiết bị quản lý các kênh kết nối tổng đài. - Bản quyền phần mềm cài cho Thiết bị Bàn điều hành. - Bản quyền phần mềm để tổng đài mở tối đa số lượng là 100 kênh thoại gọi đồng thời cùng lúc vào Trung tâm điều hành SCADA. - Bản quyền phần mềm cài cho Thiết bị ghi âm điện thoại. - Tất cả các bản quyền sử dụng vĩnh viễn. - Dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật chính hãng 24/7 trong 01 năm.			
III	Dịch vụ đào tạo, thi công lắp đặt đưa hệ thống vào vận hành				



1	Dịch vụ đào tạo, thi công lắp đặt đưa hệ thống vào vận hành	Hệ thống trọn gói: - Thi công lắp đặt bao gồm các vật tư thiết bị đấu nối đến hệ thống hiện hữu. - Khai báo cấu hình, đưa hệ thống vào vận hành. - Đào tạo khai báo cấu hình thiết bị và vận hành hệ thống.	Gói	01	
---	---	--	-----	----	--



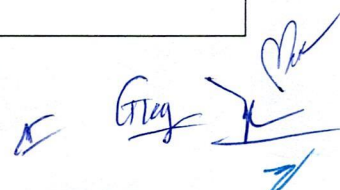


2. Yêu cầu kỹ thuật

STT	Nội dung	Yêu cầu
I	Cơ sở hạ tầng cho hệ thống tổng đài	
1	Thiết bị tổng đài chính, số lượng: 01 bộ	
1.1	Hãng sản xuất/nước sản xuất	Nhà thầu khai báo.
1.2	Mã hiệu	Nhà thầu khai báo.
1.3	Dạng thiết bị	Dạng Rack.
1.4	Card mạng	Card mạng: ≥ 04 port 1G Base T full-duplex hoặc tương đương.
1.5	Cổng kết nối	Cổng kết nối: Tối thiểu 01 VGA hoặc tương đương.
1.6	Nguồn	Nguồn: ≥ 2 Nguồn có khả năng được thay nóng với khả năng hoạt động tương hỗ cho nhau.
1.7	Tính năng khác	Remote Supervision hoặc tương đương. Thiết bị tương thích để cài đặt bản quyền phần mềm tổng đài chính.
1.8	Bảo hành và hỗ trợ kỹ thuật	≥ 01 năm dịch vụ hỗ trợ trực tuyến 24x7. ≥ 03 năm bảo hành từ ngày đưa hệ thống vào vận hành.
2	Thiết bị tổng đài dự phòng, số lượng: 01 bộ	
2.1	Hãng sản xuất/nước sản xuất	Nhà thầu khai báo.
2.2	Mã hiệu	Nhà thầu khai báo.
2.3	Dạng thiết bị	Dạng Rack.
2.4	Card mạng	≥ 04 port 1G Base T full-duplex hoặc tương đương.
2.5	Cổng kết nối	Cổng kết nối: Tối thiểu 01 VGA hoặc tương đương.
2.6	Nguồn	Nguồn: ≥ 2 Nguồn có khả năng được thay nóng với khả năng hoạt động tương hỗ cho nhau.
2.7	Tính năng khác	Remote Supervision hoặc tương đương. Thiết bị tương thích để cài đặt bản quyền phần mềm tổng đài chạy dự phòng redundant với tổng đài chính.
2.8	Bảo hành và hỗ trợ kỹ thuật	≥ 01 năm dịch vụ hỗ trợ trực tuyến 24x7. ≥ 03 năm bảo hành từ ngày đưa hệ thống vào vận hành.
3	Thiết bị quản trị hệ thống tổng đài, số lượng: 01 bộ	
3.1	Hãng sản xuất/nước sản xuất	Nhà thầu khai báo.
3.2	Mã hiệu	Nhà thầu khai báo.
3.3	Dạng thiết bị	Dạng Rack.

Tray

STT	Nội dung	Yêu cầu
3.4	Card mạng	≥ 04 port 1G Base T full-duplex hoặc tương đương.
3.5	Cổng kết nối	Cổng kết nối: Tối thiểu 01 VGA hoặc tương đương.
3.6	Nguồn	Nguồn: ≥ 2 Nguồn có khả năng được thay nóng với khả năng hoạt động tương hỗ cho nhau.
3.7	Tính năng khác	Remote Supervision hoặc tương đương.
		Thiết bị tương thích để cài đặt bản quyền phần mềm tổng đài chính và bản quyền phần mềm tổng đài chạy dự phòng redundant với tổng đài chính.
3.8	Bảo hành và hỗ trợ kỹ thuật	≥ 01 năm dịch vụ hỗ trợ trực tuyến 24x7.
		≥ 03 năm bảo hành từ ngày đưa hệ thống vào vận hành.
4	Thiết bị Gateway trung kế, số lượng: 01 bộ	
4.1	Hãng sản xuất/nước sản xuất	Nhà thầu khai báo.
4.2	Mã hiệu	Nhà thầu khai báo.
4.3	Dạng thiết bị	Dạng Rack.
4.4	Cổng kết nối	≥ 04 port E1.
4.5	Nguồn	$\geq 2 \times$ PSU 60W hoặc tương đương.
		Nguồn có khả năng hoạt động tương hỗ cho nhau.
4.6	Bảo hành và hỗ trợ kỹ thuật	≥ 01 năm dịch vụ hỗ trợ trực tuyến 24x7.
		≥ 03 năm bảo hành từ ngày đưa hệ thống vào vận hành.
5	Thiết bị Bàn điều hành, số lượng: 04 bộ	
5.1	Hãng sản xuất/nước sản xuất	Nhà thầu khai báo.
5.2	Mã hiệu	Nhà thầu khai báo.
5.3	Tính năng	Màn hình điều khiển cảm ứng > 10 inch.
		Hỗ trợ 600 line kết nối với tổng đài qua kết nối SIP.
5.4	Phụ kiện đi kèm	Handset ≥ 2 thiết bị/bộ. Hỗ trợ tính năng Push-to-Talk/Mute ngay trên handset.
		Đế cho handset ≥ 2 thiết bị/bộ.
		Loa ngoài 8 kênh ≥ 2 thiết bị/bộ.
		Microphone cổ ngỗng ≥ 1 thiết bị/bộ.
5.5	Bảo hành và hỗ trợ kỹ thuật	Adapter nguồn cho các phụ kiện.
		≥ 01 năm dịch vụ hỗ trợ trực tuyến 24x7.
5.5	Bảo hành và hỗ trợ kỹ thuật	≥ 03 năm bảo hành từ ngày đưa hệ thống vào vận hành.
6	Thiết bị Quản lý hệ thống Bàn điều hành và Cầu	



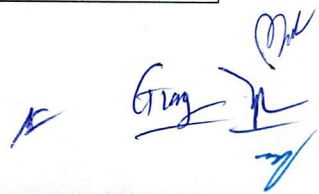
STT	Nội dung	Yêu cầu
	hình tính năng, số lượng: 01 bộ	
6.1	Hãng sản xuất/nước sản xuất	Nhà thầu khai báo.
6.2	Mã hiệu	Nhà thầu khai báo.
6.3	Dạng thiết bị	Dạng Rack.
6.4	Card mạng	≥ 04 port 1G Base T full-duplex hoặc tương đương.
6.5	Cổng kết nối	Tối thiểu 01 VGA hoặc tương đương.
6.6	Nguồn	Nguồn: ≥ 2 Nguồn có khả năng được thay nóng với khả năng hoạt động tương hỗ cho nhau.
6.7	Tính năng khác	Thiết bị tương thích để cài đặt bản quyền quản lý hệ thống bàn điều hành và tương thích với tổng đài chính.
6.8	Bảo hành và hỗ trợ kỹ thuật	≥ 01 năm dịch vụ hỗ trợ trực tuyến 24x7. ≥ 03 năm bảo hành từ ngày đưa hệ thống vào vận hành.
7	Thiết bị Quản lý các kênh kết nối tổng đài, số lượng: 01 bộ	
7.1	Hãng sản xuất/nước sản xuất	Nhà thầu khai báo.
7.2	Mã hiệu	Nhà thầu khai báo.
7.3	Dạng thiết bị	Dạng Rack.
7.4	Card mạng	≥ 04 port 1G Base T full-duplex hoặc tương đương.
7.5	Cổng kết nối	Tối thiểu 01 VGA hoặc tương đương.
7.6	Nguồn	Nguồn: ≥ 2 Nguồn có khả năng được thay nóng với khả năng hoạt động tương hỗ cho nhau.
7.7	Tính năng khác	Thiết bị tương thích để cài đặt bản quyền quản lý hệ thống bàn điều hành và tương thích với tổng đài chính.
7.8	Bảo hành và hỗ trợ kỹ thuật	≥ 01 năm dịch vụ hỗ trợ trực tuyến 24x7. ≥ 03 năm bảo hành từ ngày đưa hệ thống vào vận hành.
8	Thiết bị ghi âm điện thoại, số lượng: 01 bộ	
8.1	Hãng sản xuất/nước sản xuất	Nhà thầu khai báo.
8.2	Mã hiệu	Nhà thầu khai báo.
8.3	Dạng thiết bị	Dạng Rack.
8.4	Lưu trữ	Cấp kèm ổ cứng ≥ 5 x 4 TB hoặc ≥ 3 x 8 TB hoặc tương đương.
8.5	Bộ điều khiển lưu trữ	RAID 0/1/5 hoặc tương đương.
8.6	Card mạng	≥ 04 port 1G Base T full-duplex hoặc tương đương.

Gray

STT	Nội dung	Yêu cầu
8.7	Cổng kết nối	Tối thiểu 01 VGA hoặc tương đương.
8.8	Nguồn	Nguồn: ≥ 2 Nguồn có khả năng được thay nóng với khả năng hoạt động tương hỗ cho nhau.
8.9	Tính năng khác	Remote Supervision hoặc tương đương Thiết bị tương thích để cài đặt bản quyền phần mềm ghi âm tổng đài, tương thích với tổng đài chính và tổng đài chạy dự phòng redundant với tổng đài chính.
8.10	Bảo hành và hỗ trợ kỹ thuật	≥ 01 năm dịch vụ hỗ trợ trực tuyến 24x7. ≥ 03 năm bảo hành từ ngày đưa hệ thống vào vận hành.
II	Phần mềm cho hệ thống tổng đài	
1	Bản quyền hệ thống tổng đài chạy HA (Active – Active) gồm Bản quyền phần mềm cho Thiết bị tổng đài chính và tổng đài dự phòng chạy redundant với thiết bị chính.	
1.1	Hãng sản xuất/nước sản xuất	Nhà thầu khai báo. Hãng sản xuất và xuất xứ phải từ một trong các nước Châu Âu hoặc Bắc Mỹ để đảm bảo tương thích với hệ thống tổng đài của EVN hiện hữu mà EVNSPC đầu nối vào và phối hợp làm việc.
1.2	Mã hiệu	Nhà thầu khai báo.
1.3	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Đáp ứng các bộ tiêu chuẩn RFC sau đây: RFC 3261 RFC 3262 RFC 3264 RFC 3311 RFC 3323 RFC 3325 RFC 3515 RFC 3891 RFC 3892 RFC 3842
1.4	Tính năng dự phòng	Tính năng dự phòng: Hệ thống đáp ứng hoạt động song song (Active-Active) với độ tin cậy 99,9% hoặc gần như không rớt cuộc gọi. Việc tự động chuyển đổi dự phòng giữa 2 tổng đài là không quá 5 ½ phút.
1.5	Tính năng bảo mật	Hệ thống có các chức năng bảo mật sau đây: Hỗ trợ mã hóa SRTP cho toàn bộ các gói thoại.

Gray

STT	Nội dung	Yêu cầu
		Hỗ trợ giao thức TLS cho bảo mật toàn bộ hệ thống báo hiệu. Hỗ trợ giao thức IPSec cho bảo mật quản lý hệ thống. Hỗ trợ Even Logging, ghi nhận và báo cáo toàn bộ các sự kiện liên quan tới bảo mật trên toàn hệ thống.
1.6	Năng lực hệ thống	Hệ thống có năng lực ≥ 100.000 máy đầu cuối SIP trên một hệ thống (khi cần mở rộng thêm chỉ cần duy nhất bổ sung thêm bản quyền điện thoại đầu cuối SIP Phone mà không mua thêm phần cứng) và không hạn chế số lượng khi kết nối nhiều hệ thống. Năng lực kết nối tổng đài tới các hệ thống khác ≥ 60.000 số lượng kênh SIP. Số lượng người tham gia cuộc gọi hội nghị ≥ 16 máy.
1.7	Các tính năng quản lý hệ thống	Hệ thống có các tính năng quản lý, cấu hình tổng đài
1.8	Các tính năng cho người sử dụng	Từ chối cuộc gọi. Kết thúc cuộc gọi tới máy bận hoặc không trả lời. Tính năng chống quấy rầy. Gọi lại số gọi đến / Gọi lại số gọi đi. Thông báo một chiều. Đỗ chuông lần lượt / Đỗ chuông đồng thời. Chuyển cuộc gọi.
1.9	Bản quyền phần mềm khai thác 500 thiết bị IP Phone	Cung cấp gói phần mềm đảm bảo Hệ thống tổng đài cấp license cho 500 thiết bị IP Phone.
1.10	Bản quyền phần mềm cài cho Thiết bị trung kế Gateway	Hỗ trợ các tính năng: Proxy/Registrar. Định tuyến cuộc gọi. Proxy dự phòng, cho phép hoạt động độc lập khi mất kết nối với trung tâm. Kết nối TLS/TCP/UDP. Câu chào tự động. Tích hợp phần quản lý trong tổng đài trung tâm. Tính năng SBC. Tính năng hợp thư thoại. Hỗ trợ giao diện kết nối PSTN. Hỗ trợ các thuê bao analog. Tính năng tính cước ở chế độ dự phòng.
1.11	Bản quyền phần mềm cài cho Thiết bị Quản lý hệ thống Bàn điều hành, cấu hình tính năng và Thiết bị	Thực hiện nghiệp vụ: quản lý các bàn điều hành, cấu hình tính năng.



STT	Nội dung	Yêu cầu
	quản lý các kênh kết nối tổng đài	
1.12	Bản quyền phần mềm cài cho Thiết bị Bàn điều hành	Hỗ trợ ≥ 600 line kết nối với tổng đài qua giao thức SIP.
1.13	Bản quyền phần mềm để tổng đài mở tối đa số lượng là 100 kênh thoại gọi đồng thời cùng lúc vào Trung tâm điều hành SCADA	Hỗ trợ ≥ 100 kênh thoại gọi đồng thời cùng lúc vào Trung tâm Điều hành SCADA.
1.14	Bản quyền phần mềm cài cho Thiết bị ghi âm điện thoại	Ghi âm tự động kích hoạt theo cuộc gọi, đồng bộ thông tin cuộc gọi với hệ thống điện thoại.
		Bản quyền phần mềm cài cho Thiết bị ghi âm điện thoại: cho 500 số điện thoại của tổng đài.
		Tìm kiếm và nghe lại ghi âm cuộc gọi.
		Kết xuất danh sách cuộc gọi và thông tin ra tệp tin báo cáo.
		Tự động xóa dữ liệu ghi âm theo số ngày lưu trữ tối đa và đảm bảo duy trì dung lượng lưu trữ trống tối thiểu.
		Thời gian truy xuất tại chỗ việc ghi âm điện thoại ≥ 6 tháng.
1.15	Thời hạn hỗ trợ kỹ thuật chính hãng 24/7	Dịch vụ hỗ trợ, cập nhật (update) hoặc nâng cấp lên phiên bản mới (upgrade) theo chế độ 24/7, cho thời hạn là 01 năm, trực tiếp từ chính hãng sản xuất và phát triển phần mềm.
1.16	Thời hạn sử dụng bản quyền	Tất cả các bản quyền sử dụng vĩnh viễn.
III	Dịch vụ đào tạo, thi công lắp đặt đưa hệ thống vào vận hành	
1	Dịch vụ đào tạo, thi công lắp đặt đưa hệ thống vào vận hành	Cung cấp trọn gói: - Thi công lắp đặt bao gồm các vật tư thiết bị đấu nối đến hệ thống hiện hữu. - Khai báo cấu hình, đưa hệ thống vào vận hành. - Đào tạo khai báo cấu hình thiết bị và vận hành hệ thống.





II. Tiêu chuẩn đánh giá

1. Phương pháp đánh giá

Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật: Phương pháp đánh giá **Đạt/ Không đạt**.

Theo đó:

- Đánh giá về kỹ thuật được kết luận **Đạt** khi **tất cả** đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa đáp ứng Đạt yêu cầu của HSMT.
- Đánh giá về kỹ thuật được kết luận **Không Đạt** khi có từ **Một** trở lên đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa không đáp ứng (Không Đạt) yêu cầu của HSMT.

Handwritten signatures and initials in blue ink at the bottom right corner.

2. Tiêu chí đánh giá yêu cầu về kỹ thuật

STT	Nội dung	Yêu cầu	Tiêu chí đánh giá		
			Đạt	Chấp nhận được	Không đạt
I	Cơ sở hạ tầng cho hệ thống tổng đài				
1	Thiết bị tổng đài chính, số lượng: 01 bộ				
1.1	Hãng sản xuất/nước sản xuất	Nhà thầu khai báo.	Như yêu cầu		Không như yêu cầu
1.2	Mã hiệu	Nhà thầu khai báo.			
1.3	Dạng thiết bị	Dạng Rack.	Như yêu cầu		Không như yêu cầu
1.4	Card mạng	Card mạng: ≥ 04 port 1G Base T full-duplex hoặc tương đương.	Như yêu cầu		Không như yêu cầu
1.5	Cổng kết nối	Cổng kết nối: Tối thiểu 01 VGA hoặc tương đương.	Như yêu cầu		Không như yêu cầu
1.6	Nguồn	Nguồn: ≥ 2 Nguồn có khả năng được thay nóng với khả năng hoạt động tương hỗ cho nhau.	Như yêu cầu		Không như yêu cầu
1.7	Tính năng khác	Remote Supervision hoặc tương đương.	Như yêu cầu		Không như yêu cầu
		Thiết bị tương thích để cài đặt bản quyền phần mềm tổng đài chính.	Như yêu cầu		Không như yêu cầu

STT	Nội dung	Yêu cầu	Tiêu chí đánh giá		
			Đạt	Chấp nhận được	Không đạt
1.8	Bảo hành và hỗ trợ kỹ thuật	≥ 01 năm dịch vụ hỗ trợ trực tuyến 24x7.	Như yêu cầu		Không như yêu cầu
		≥ 03 năm bảo hành từ ngày đưa hệ thống vào vận hành.	Như yêu cầu		Không như yêu cầu
2	Thiết bị tổng đài dự phòng, số lượng: 01 bộ				
2.1	Hãng sản xuất/nước sản xuất	Nhà thầu khai báo.	Như yêu cầu		Không như yêu cầu
2.2	Mã hiệu	Nhà thầu khai báo.			
2.3	Dạng thiết bị	Dạng Rack.	Như yêu cầu		Không như yêu cầu
2.4	Card mạng	≥ 04 port 1G Base T full-duplex hoặc tương đương.	Như yêu cầu		Không như yêu cầu
2.5	Cổng kết nối	Cổng kết nối: Tối thiểu 01 VGA hoặc tương đương.	Như yêu cầu		Không như yêu cầu
2.6	Nguồn	Nguồn: ≥ 2 Nguồn có khả năng được thay nóng với khả năng hoạt động tương hỗ cho nhau.	Như yêu cầu		Không như yêu cầu
2.7	Tính năng khác	Remote Supervision hoặc tương đương.	Như yêu cầu		Không như yêu cầu
		Thiết bị tương thích để cài đặt bản quyền phần mềm tổng đài chạy dự phòng redundant với tổng đài chính.	Như yêu cầu		Không như yêu cầu


 Giang

STT	Nội dung	Yêu cầu	Tiêu chí đánh giá		
			Đạt	Chấp nhận được	Không đạt
2.8	Bảo hành và hỗ trợ kỹ thuật	≥ 01 năm dịch vụ hỗ trợ trực tuyến 24x7.	Như yêu cầu		Không như yêu cầu
		≥ 03 năm bảo hành từ ngày đưa hệ thống vào vận hành.	Như yêu cầu		Không như yêu cầu
3	Thiết bị quản trị hệ thống tổng đài, số lượng: 01 bộ				
3.1	Hãng sản xuất/nước sản xuất	Nhà thầu khai báo.	Như yêu cầu		Không như yêu cầu
3.2	Mã hiệu	Nhà thầu khai báo.			
3.3	Dạng thiết bị	Dạng Rack.	Như yêu cầu		Không như yêu cầu
3.4	Card mạng	≥ 04 port 1G Base T full-duplex hoặc tương đương.	Như yêu cầu		Không như yêu cầu
3.5	Cổng kết nối	Cổng kết nối: Tối thiểu 01 VGA hoặc tương đương.	Như yêu cầu		Không như yêu cầu
3.6	Nguồn	Nguồn: ≥ 2 Nguồn có khả năng được thay nóng với khả năng hoạt động tương hỗ cho nhau.	Như yêu cầu		Không như yêu cầu
3.7	Tính năng khác	Remote Supervision hoặc tương đương.	Như yêu cầu		Không như yêu cầu

Trang 2

STT	Nội dung	Yêu cầu	Tiêu chí đánh giá		
			Đạt	Chấp nhận được	Không đạt
		Thiết bị tương thích để cài đặt bản quyền phần mềm tổng đài chính và bản quyền phần mềm tổng đài chạy dự phòng redundant với tổng đài chính.	Như yêu cầu		Không như yêu cầu
3.8	Bảo hành và hỗ trợ kỹ thuật	≥ 01 năm dịch vụ hỗ trợ trực tuyến 24x7.	Như yêu cầu		Không như yêu cầu
		≥ 03 năm bảo hành từ ngày đưa hệ thống vào vận hành.	Như yêu cầu		Không như yêu cầu
4	Thiết bị Gateway trung kế, số lượng: 01 bộ				
4.1	Hãng sản xuất/nước sản xuất	Nhà thầu khai báo.	Như yêu cầu		Không như yêu cầu
4.2	Mã hiệu	Nhà thầu khai báo.			
4.3	Dạng thiết bị	Dạng Rack.			
4.4	Cổng kết nối	≥ 04 port E1.	Như yêu cầu		Không như yêu cầu
4.5	Nguồn	$\geq 2 \times$ PSU 60W hoặc tương đương.	Như yêu cầu		Không như yêu cầu
		Nguồn có khả năng hoạt động tương hỗ cho nhau.	Như yêu cầu		Không như yêu cầu
4.6	Bảo hành và hỗ trợ kỹ thuật	≥ 01 năm dịch vụ hỗ trợ trực tuyến 24x7.	Như yêu cầu		Không như yêu cầu

Phu Gray

STT	Nội dung	Yêu cầu	Tiêu chí đánh giá		
			Đạt	Chấp nhận được	Không đạt
		≥ 03 năm bảo hành từ ngày đưa hệ thống vào vận hành.	Như yêu cầu		Không như yêu cầu
5	Thiết bị Bàn điều hành, số lượng: 04 bộ				
5.1	Hãng sản xuất/nước sản xuất	Nhà thầu khai báo.	Như yêu cầu		Không như yêu cầu
5.2	Mã hiệu	Nhà thầu khai báo.			
5.3	Tính năng	Màn hình điều khiển cảm ứng > 10 inch.	Như yêu cầu		Không như yêu cầu
		Hỗ trợ 600 line kết nối với tổng đài qua kết nối SIP.	Như yêu cầu		Không như yêu cầu
5.4	Phụ kiện đi kèm	Handset ≥ 2 thiết bị/bộ. Hỗ trợ tính năng Push-to-Talk/Mute ngay trên handset.	Như yêu cầu		Không như yêu cầu
		Đế cho handset ≥ 2 thiết bị/bộ.	Như yêu cầu		Không như yêu cầu
		Loa ngoài 8 kênh ≥ 2 thiết bị/bộ.	Như yêu cầu		Không như yêu cầu
		Microphone cổ ngỗng ≥ 1 thiết bị/bộ.	Như yêu cầu		Không như yêu cầu
		Adapter nguồn cho các phụ kiện.	Như yêu cầu		Không như yêu cầu



STT	Nội dung	Yêu cầu	Tiêu chí đánh giá		
			Đạt	Chấp nhận được	Không đạt
5.5	Bảo hành và hỗ trợ kỹ thuật	≥ 01 năm dịch vụ hỗ trợ trực tuyến 24x7.	Như yêu cầu		Không như yêu cầu
		≥ 03 năm bảo hành từ ngày đưa hệ thống vào vận hành.	Như yêu cầu		Không như yêu cầu
6	Thiết bị Quản lý hệ thống Bàn điều hành và Cấu hình tính năng, số lượng: 01 bộ				
6.1	Hãng sản xuất/nước sản xuất	Nhà thầu khai báo.	Như yêu cầu		Không như yêu cầu
6.2	Mã hiệu	Nhà thầu khai báo.			
6.3	Dạng thiết bị	Dạng Rack.	Như yêu cầu		Không như yêu cầu
6.4	Card mạng	≥ 04 port 1G Base T full-duplex hoặc tương đương.	Như yêu cầu		Không như yêu cầu
6.5	Cổng kết nối	Tối thiểu 01 VGA hoặc tương đương.	Như yêu cầu		Không như yêu cầu
6.6	Nguồn	Nguồn: ≥ 2 Nguồn có khả năng được thay nóng với khả năng hoạt động tương hỗ cho nhau.	Như yêu cầu		Không như yêu cầu
6.7	Tính năng khác	Thiết bị tương thích để cài đặt bản quyền quản lý hệ thống bàn điều hành và tương thích với tổng đài chính.	Như yêu cầu		Không như yêu cầu

Đã xong

STT	Nội dung	Yêu cầu	Tiêu chí đánh giá		
			Đạt	Chấp nhận được	Không đạt
6.8	Bảo hành và hỗ trợ kỹ thuật	≥ 01 năm dịch vụ hỗ trợ trực tuyến 24x7.	Như yêu cầu		Không như yêu cầu
		≥ 03 năm bảo hành từ ngày đưa hệ thống vào vận hành.	Như yêu cầu		Không như yêu cầu
7	Thiết bị Quản lý các kênh kết nối tổng đài, số lượng: 01 bộ				
7.1	Hãng sản xuất/nước sản xuất	Nhà thầu khai báo.	Như yêu cầu		Không như yêu cầu
7.2	Mã hiệu	Nhà thầu khai báo.			
7.3	Dạng thiết bị	Dạng Rack.	Như yêu cầu		Không như yêu cầu
7.4	Card mạng	≥ 04 port 1G Base T full-duplex hoặc tương đương.	Như yêu cầu		Không như yêu cầu
7.5	Cổng kết nối	Tối thiểu 01 VGA hoặc tương đương.	Như yêu cầu		Không như yêu cầu
7.6	Nguồn	Nguồn: ≥ 2 Nguồn có khả năng được thay nóng với khả năng hoạt động tương hỗ cho nhau.	Như yêu cầu		Không như yêu cầu
7.7	Tính năng khác	Thiết bị tương thích để cài đặt bản quyền quản lý hệ thống bàn điều hành và tương thích với tổng đài chính.	Như yêu cầu		Không như yêu cầu

Đan Gray

STT	Nội dung	Yêu cầu	Tiêu chí đánh giá		
			Đạt	Chấp nhận được	Không đạt
7.8	Bảo hành và hỗ trợ kỹ thuật	≥ 01 năm dịch vụ hỗ trợ trực tuyến 24x7.	Như yêu cầu		Không như yêu cầu
		≥ 03 năm bảo hành từ ngày đưa hệ thống vào vận hành.	Như yêu cầu		Không như yêu cầu
8	Thiết bị ghi âm điện thoại, số lượng: 01 bộ				
8.1	Hãng sản xuất/nước sản xuất	Nhà thầu khai báo.	Như yêu cầu		Không như yêu cầu
8.2	Mã hiệu	Nhà thầu khai báo.			
8.3	Dạng thiết bị	Dạng Rack.	Như yêu cầu		Không như yêu cầu
8.4	Lưu trữ	Cấp kèm ổ cứng $\geq 5 \times 4$ TB hoặc $\geq 3 \times 8$ TB, hoặc tương đương.	Như yêu cầu		Không như yêu cầu
8.5	Bộ điều khiển lưu trữ	hỗ trợ RAID 0/1/5 hoặc tương đương.	Như yêu cầu		Không như yêu cầu
8.6	Card mạng	≥ 04 port 1G Base T full-duplex hoặc tương đương.	Như yêu cầu		Không như yêu cầu
8.7	Cổng kết nối	Tối thiểu 01 VGA hoặc tương đương.	Như yêu cầu		Không như yêu cầu
8.8	Nguồn	Nguồn: ≥ 2 Nguồn có khả năng được thay nóng với khả năng hoạt động tương hỗ cho nhau.	Như yêu cầu		Không như yêu cầu

Đinh Hoàng

STT	Nội dung	Yêu cầu	Tiêu chí đánh giá		
			Đạt	Chấp nhận được	Không đạt
8.9	Tính năng khác	Remote Supervision hoặc tương đương	Như yêu cầu		Không như yêu cầu
		Thiết bị tương thích để cài đặt bản quyền phần mềm ghi âm tổng đài, tương thích với tổng đài chính và tổng đài chạy dự phòng redundant với tổng đài chính.	Như yêu cầu		Không như yêu cầu
8.10	Bảo hành và hỗ trợ kỹ thuật	≥ 01 năm dịch vụ hỗ trợ trực tuyến 24x7.	Như yêu cầu		Không như yêu cầu
		≥ 03 năm bảo hành từ ngày đưa hệ thống vào vận hành.	Như yêu cầu		Không như yêu cầu
II	Phần mềm cho hệ thống tổng đài				
1	Bản quyền hệ thống tổng đài chạy HA (Active – Active) gồm Bản quyền phần mềm cho Thiết bị tổng đài chính và tổng đài dự phòng chạy redundant với thiết bị chính.				
1.1	Hãng sản xuất/nước sản xuất	Nhà thầu khai báo. Hãng sản xuất và xuất xứ phải từ một trong các nước Châu Âu hoặc Bắc Mỹ để đảm bảo tương thích với hệ	Như yêu cầu		Không như yêu cầu

STT	Nội dung	Yêu cầu	Tiêu chí đánh giá		
			Đạt	Chấp nhận được	Không đạt
		thống tổng đài của EVN hiện hữu mà EVNSPC đầu nối vào và phối hợp làm việc.			
1.2	Mã hiệu	Nhà thầu khai báo.			
1.3	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Đáp ứng các bộ tiêu chuẩn RFC sau đây: RFC 3261 RFC 3262 RFC 3264 RFC 3311 RFC 3323 RFC 3325 RFC 3515 RFC 3891 RFC 3892 RFC 3842.	Như yêu cầu		Không như yêu cầu
1.4	Tính năng dự phòng	Tính năng dự phòng: Hệ thống đáp ứng hoạt động song song (Active-Active) với độ tin cậy 99,9% hoặc gần như không rớt cuộc gọi. Việc tự động chuyển đổi dự phòng giữa 2 tổng đài là không quá 5 ½ phút.	Như yêu cầu		Không như yêu cầu

Đã *Gray*

STT	Nội dung	Yêu cầu	Tiêu chí đánh giá		
			Đạt	Chấp nhận được	Không đạt
1.5	Tính năng bảo mật	Hệ thống có các chức năng bảo mật sau đây: Hỗ trợ mã hóa SRTP cho toàn bộ các gói thoại. Hỗ trợ giao thức TLS cho bảo mật toàn bộ hệ thống báo hiệu. Hỗ trợ giao thức IPSec cho bảo mật quản lý hệ thống. Hỗ trợ Even Logging, ghi nhận và báo cáo toàn bộ các sự kiện liên quan tới bảo mật trên toàn hệ thống.	Như yêu cầu		Không như yêu cầu
1.6	Năng lực hệ thống	Hệ thống có năng lực ≥ 100.000 máy đầu cuối SIP trên một hệ thống (khi cần mở rộng thêm chỉ cần duy nhất bổ sung thêm bản quyền điện thoại đầu cuối SIP Phone mà không mua thêm phần cứng) và không hạn chế số lượng khi kết nối nhiều hệ thống.	Như yêu cầu		Không như yêu cầu
		Năng lực kết nối tổng đài tới các hệ thống khác ≥ 60.000 số lượng kênh SIP.	Như yêu cầu		Không như yêu cầu
		Số lượng người tham gia cuộc gọi hội nghị ≥ 16 máy.	Như yêu cầu		Không như yêu cầu
1.7	Các tính năng quản lý hệ thống	Hệ thống có các tính năng quản lý, cấu hình tổng đài	Như yêu cầu		Không như yêu cầu
1.8	Các tính năng cho người sử dụng	Từ chối cuộc gọi. Kết thúc cuộc gọi tới máy bận hoặc không trả lời. Tính năng chống quấy rầy. Gọi lại số gọi đến / Gọi lại số gọi đi. Thông báo một chiều.	Như yêu cầu		Không như yêu cầu



STT	Nội dung	Yêu cầu	Tiêu chí đánh giá		
			Đạt	Chấp nhận được	Không đạt
		Đổ chuông lần lượt / Đổ chuông đồng thời. Chuyển cuộc gọi.			
1.9	Bản quyền phần mềm khai thác 500 thiết bị IP Phone	Cung cấp gói phần mềm đảm bảo Hệ thống tổng đài cấp license cho 500 thiết bị IP Phone.	Như yêu cầu		Không như yêu cầu
1.10	Bản quyền phần mềm cài cho Thiết bị trung kế Gateway	Hỗ trợ các tính năng: Proxy/Registrar. Định tuyến cuộc gọi. Proxy dự phòng, cho phép hoạt động độc lập khi mất kết nối với trung tâm. Kết nối TLS/TCP/UDP. Câu chào tự động. Tích hợp phần quản lý trong tổng đài trung tâm. Tính năng SBC. Tính năng hợp thư thoại. Hỗ trợ giao diện kết nối PSTN. Hỗ trợ các thuê bao analog. Tính năng tính cước ở chế độ dự phòng.	Như yêu cầu		Không như yêu cầu
1.11	Bản quyền phần mềm cài cho Thiết bị Quản lý hệ thống Bàn điều hành, cấu hình tính năng và Thiết bị quản lý các kênh kết nối tổng đài	Thực hiện nghiệp vụ: quản lý các bàn điều hành, cấu hình tính năng.	Như yêu cầu		Không như yêu cầu

Đinh Gray

STT	Nội dung	Yêu cầu	Tiêu chí đánh giá		
			Đạt	Chấp nhận được	Không đạt
1.12	Bản quyền phần mềm cài cho Thiết bị Bàn điều hành	Hỗ trợ ≥ 600 line kết nối với tổng đài qua giao thức SIP.	Như yêu cầu		Không như yêu cầu
1.13	Bản quyền phần mềm để tổng đài mở tối đa số lượng là 100 kênh thoại gọi đồng thời cùng lúc vào Trung tâm Điều hành SCADA	Hỗ trợ ≥ 100 kênh thoại gọi đồng thời cùng lúc vào Trung tâm Điều hành SCADA.	Như yêu cầu		Không như yêu cầu
1.14	Bản quyền phần mềm cài cho Thiết bị ghi âm điện thoại	Ghi âm tự động kích hoạt theo cuộc gọi, đồng bộ thông tin cuộc gọi với hệ thống điện thoại.	Như yêu cầu		Không như yêu cầu
		Bản quyền phần mềm cài cho Thiết bị ghi âm điện thoại: cho 500 số điện thoại của tổng đài.	Như yêu cầu		Không như yêu cầu
		Tìm kiếm và nghe lại ghi âm cuộc gọi.	Như yêu cầu		Không như yêu cầu
		Kết xuất danh sách cuộc gọi và thông tin ra tệp tin báo cáo.	Như yêu cầu		Không như yêu cầu
		Tự động xóa dữ liệu ghi âm theo số ngày lưu trữ tối đa và đảm bảo duy trì dung lượng lưu trữ trống tối thiểu.	Như yêu cầu		Không như yêu cầu
		Thời gian truy xuất tại chỗ việc ghi âm điện thoại ≥ 6 tháng.	Như yêu cầu		Không như yêu cầu
1.15	Thời hạn hỗ trợ kỹ thuật chính hãng 24/7	Dịch vụ hỗ trợ, cập nhật (update) hoặc nâng cấp lên phiên bản mới (upgrade) theo chế độ 24/7, cho thời	Như yêu cầu		Không như yêu cầu



STT	Nội dung	Yêu cầu	Tiêu chí đánh giá		
			Đạt	Chấp nhận được	Không đạt
		hạn là 01 năm, trực tiếp từ chính hãng sản xuất và phát triển phần mềm.			
1.16	Thời hạn sử dụng bản quyền	Tất cả các bản quyền sử dụng vĩnh viễn.	Như yêu cầu		Không như yêu cầu
III	Dịch vụ đào tạo, thi công lắp đặt đưa hệ thống vào vận hành				
1	Dịch vụ đào tạo, thi công lắp đặt đưa hệ thống vào vận hành	Cung cấp trọn gói: - Thi công lắp đặt bao gồm các vật tư thiết bị đấu nối đến hệ thống hiện hữu. - Khai báo cấu hình, đưa hệ thống vào vận hành. - Đào tạo khai báo cấu hình thiết bị và vận hành hệ thống.	Như yêu cầu		Không như yêu cầu

